



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 32/2018**

**Từ 20/08 - 24/08/2018**

**TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**TIN TRUNG ƯƠNG**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

**TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA**  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**ÔNG PHẠM MINH HÙNG**  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ

**CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ**

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ**

**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

**ĐIỆN THOẠI**

**024.62821016**

**EMAIL**

**BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN**

**WEBSITE**

**HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN**

## THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

**Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam chỉ đạo thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.**

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tại Bộ, ngành, địa phương mình; chỉ đạo tổ chức triển khai nghiêm túc và hiệu quả Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước.

Bộ Nội vụ khẩn trương ban hành Thông tư quy định quản lý văn bản đi, văn bản đến và lập hồ sơ, tài liệu điện tử và Thông tư quy định tiêu chuẩn dữ liệu đầu vào của tài liệu lưu trữ điện tử trong quý IV năm 2018.

Đồng thời, Bộ Nội vụ phối hợp với Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh, bổ sung tiêu chí trong đánh giá chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) bảo đảm tăng cường gắn kết cải cách hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử và triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn về cơ chế tài chính cho phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử để hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 6/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước trong tháng 10/2018.

Đẩy nhanh thời điểm công bố báo cáo đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước định kỳ hàng năm chậm nhất trong quý I năm tiếp theo.

Nguồn: [suckhoedoisong.vn](http://suckhoedoisong.vn)

# HỘI NGHỊ CHUYÊN ĐỀ VỀ XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC LĨNH VỰC CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ

Sáng ngày 21/8, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị chuyên đề để xin ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, đảm bảo sự thống nhất, liên thông giữa các quy định của Đảng và quy định của các luật, văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Nội vụ đang chủ trì xây dựng thuộc các lĩnh vực tổ chức, bộ máy; cán bộ, công chức, viên chức.

Đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ; đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương chủ trì Hội nghị.

Báo cáo tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Duy Thăng cho biết, về lĩnh vực tổ chức, bộ máy, dự kiến sửa đổi, bổ sung 04 điều của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và 50 điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Về lĩnh vực cán bộ, công chức, viên chức, dự kiến sửa đổi, bổ sung 30 điều của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và 15 điều của Luật Viên chức năm 2010.

Bên cạnh đó, sẽ tiến hành rà soát các quy định của pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính thống nhất, liên thông giữa các quy định của Đảng và quy định của pháp luật về công tác cán bộ trong hệ thống chính trị...

Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng cũng cho biết, Bộ Nội vụ đề xuất nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác như: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm; Xây dựng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị làm căn cứ xây dựng bảng lương mới; Nghiên cứu xây dựng quy định tiêu chuẩn lãnh đạo, quản lý phải có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính; Thống nhất khái niệm “cán bộ”, “biên chế” trong các quy định của Đảng và quy định của pháp luật: Đề nghị xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, trong đó có số liệu về tiền lương.

Thứ trưởng Bộ Tư pháp Trần Tiến Dũng cho biết, thể chế hóa Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về công tác cán bộ còn một số vấn đề như thu hút nhân tài đã có quy định nhưng trọng dụng, sử dụng ra sao cần phải nghiên cứu sâu hơn, sát thực tiễn hơn. Cán bộ, công chức cấp xã là cấp làm nhiều việc liên quan trực tiếp với người dân nhưng tiêu chuẩn đầu vào thấp nên tính chuyên môn hóa không cao.

Liên quan đến Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, qua rà soát cho thấy, các văn bản quy định về vấn đề phân cấp còn rất hạn chế, phân cấp vấn đề gì, phân cấp đến đâu cần được quy định rõ trong các Luật sửa đổi, bổ sung để

đảm bảo thực hiện thống nhất, thuận lợi. Việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm của chính quyền địa phương giữa các vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa chưa rõ ràng, chưa có sự chú trọng nên quá trình thực hiện chưa đạt hiệu quả cao...

Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Duy Hưng ủng hộ tinh thần phân cấp mạnh mẽ, gắn liền với đề cao trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, giám sát. Đề nghị một số cơ quan không nên tổ chức theo địa giới hành chính mà tổ chức theo liên vùng, liên huyện. Rà soát lại các Ban Chỉ đạo liên ngành nếu hoạt động không hiệu quả cần phải xóa bỏ nhằm tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, dự thảo sửa đổi, bổ sung các luật cần quy định rõ nhằm làm nổi bật mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

Về quy định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức về hưu vẫn còn trống nên cần thiết phải quy định trong luật để đảm bảo mọi đối tượng “hạ cánh không an toàn”, thậm chí xóa bỏ mọi chế độ của công chức, viên chức được hưởng khi nghỉ hưu nếu vi phạm đặc biệt nghiêm trọng. Về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài đã có quy định nhưng chưa cụ thể trong các luật và các văn bản quy phạm pháp luật; do vậy, ngoài các luật về tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thì từng luật chuyên ngành cần được cụ thể hóa.

Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Duy Hưng ủng hộ tinh thần phân cấp mạnh mẽ, gắn liền với đề cao trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, giám sát.

Đề nghị một số cơ quan không nên tổ chức theo địa giới hành chính mà tổ chức theo liên vùng, liên huyện. Rà soát lại các Ban Chỉ đạo liên ngành nếu hoạt động không hiệu quả cần phải xóa bỏ nhằm tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, dự thảo sửa đổi, bổ sung các luật cần quy định rõ nhằm làm nổi bật mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

Về quy định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức về hưu vẫn còn trống nên cần thiết phải quy định trong luật để đảm bảo mọi đối tượng “hạ cánh không an toàn”, thậm chí xóa bỏ mọi chế độ của công chức, viên chức được hưởng khi nghỉ hưu nếu vi phạm đặc biệt nghiêm trọng.

Về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài đã có quy định nhưng chưa cụ thể trong các luật và các văn bản quy phạm pháp luật; do vậy, ngoài các luật về tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thì từng luật chuyên ngành cần được cụ thể hóa.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Điều lệ, Ban Tổ chức Trung ương Nguyễn Văn Tùng đề nghị, các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung cần sớm được thực hiện để đạt mục tiêu các Nghị quyết của Đảng đề ra. Đối với Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế cần sửa đổi theo hướng phân cấp mạnh mẽ và mở rộng đối tượng và sửa đổi Nghị định số 92/2009/NĐ-CP về cán bộ, công chức cấp xã theo hướng giảm công chức cấp xã...

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết, việc sửa đổi, bổ sung 02 nội dung trên sẽ thực hiện theo hướng đẩy mạnh phân cấp và xác định nhiệm vụ của các cơ quan Trung ương. Các cơ quan Trung ương tập trung vào nhiệm vụ xây dựng thể chế, chiến lược phát triển và hướng dẫn

thực hiện. Xác định được nhiệm vụ của các cấp chính quyền địa phương đảm bảo thực hiện nhiệm vụ không trùng lặp giữa các cấp chính quyền.

Việc sửa đổi, thay thế Nghị định số 24 và 37 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng chỉ quy định khung, đảm bảo linh hoạt, chủ động, về cơ cấu tổ chức do chính quyền địa phương quyết định.

Liên quan đến vấn đề cán bộ, công chức, cần phải nghiên cứu, xác định rõ những người là cán bộ, là công chức; nghiên cứu vấn đề liên thông công chức, liên thông giữa cấp xã với cấp huyện, liên thông giữa khối Đảng với chính quyền. Xử lý dứt điểm các vấn đề về công tác cán bộ tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị.

Phát biểu tại Hội nghị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính đề nghị, những vấn đề đã rõ nhất quyết phải làm ngay; những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc khi thực hiện cần được nghiên cứu, có lộ trình thực hiện. Việc liên thông công chức phải được thực hiện nhằm điều chuyển dễ dàng, xây dựng chế độ, chính sách tương đồng. Ủng hộ đề xuất phân cấp tối đa nhưng phải ràng buộc trách nhiệm, có cơ chế kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý vấn đề phát sinh. Đối với những vấn đề chưa được sửa đổi trong các luật mà yêu cầu thực tiễn cần phải thực hiện thì tổ chức thí điểm, rút kinh nghiệm rồi mới thực hiện trên diện rộng.

Ngoài 29 vấn đề đã được các đại biểu thảo luận, cho ý kiến, còn vấn đề gì các Bộ, ngành, địa phương phản ánh, Bộ Nội vụ cần phải tổng hợp, nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung các luật. Trước mắt, Bộ Nội vụ tập trung nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định 108 về chính sách tinh giản biên chế theo hướng tăng thẩm quyền, mở rộng đối tượng, phân cấp để các cơ quan chủ động thực hiện thuận lợi.

Kết luận Hội nghị, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đánh giá cao và cơ bản thống nhất với các nội dung do Bộ Nội vụ xây dựng.

Phó Thủ tướng đề nghị Bộ Nội vụ tập trung triển khai thực hiện các nội dung, huy động các chuyên gia để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các luật về tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức để hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra. Đẩy mạnh phân cấp đi kèm với đó là chế độ kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Nghiên cứu thực hiện cơ chế, chính sách liên thông, bình đẳng, nhất quán trong hệ thống chính trị; liên thông giữa cán bộ, công chức cấp xã với cán bộ, công chức nói chung, phù hợp với Luật Công an nhân dân sửa đổi.

Phó Thủ tướng nhất trí với đề xuất thành lập cơ quan liên vùng, liên huyện không phụ thuộc vào địa giới hành chính như cơ quan thuế, hải quan, thị trường, kể cả cơ quan tư pháp. Rà soát và quy định rõ thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND và Chủ tịch UBND. Thường trực HĐND là một cấp cơ quan, do đó cần phải nghiên cứu, xác định rõ trong luật giao nhiệm vụ hay ủy quyền cho Thường trực HĐND; cần quy định số lượng đại biểu HĐND và cấp phó HĐND.

Về cán bộ, công chức tại các hội, đề nghị Bộ Nội vụ rà soát, đảm bảo đồng bộ với Luật về Hội. Về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức về hưu, Bộ Nội vụ cần nghiên cứu, luật hóa cụ thể đảm bảo tương ứng với quy định của Đảng.

Về việc bổ nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong doanh nghiệp, đề nghị không nên quy định trong luật mà chỉ quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ. Nghiên cứu chế độ chuyên gia, các chức danh thư ký, trợ lý.

Vấn đề thu hút và trong dụng nhân tài phải xuất phát từ nhu cầu thực tế, đáp ứng yêu cầu về điều kiện tiêu chuẩn nhưng phải có sản phẩm cụ thể, bố trí đúng sở trường, năng lực, đúng vị trí công tác để tránh thui chột tài năng.

Nghiên cứu sửa đổi chế độ hợp đồng đã quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo hướng sử dụng các dịch vụ sự nghiệp công để phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước, đảm bảo không ký hợp đồng tràn lan rồi lại hủy bỏ như một số địa phương đã thực hiện gần đây, cần có lộ trình cắt giảm thận trọng, có chế độ, chính sách phù hợp để xử lý./.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## CÓ THỂ CẮT GIẢM TRÊN 60% ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, hiện các Bộ đang thực hiện rất nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tất cả các bộ đã trình dự thảo Nghị định cắt giảm điều kiện kinh doanh trong ngày 16/8.

Theo đó, để đáp ứng mong đợi của cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ đã đặt chỉ tiêu và thời gian cụ thể, sẽ rà soát và cắt giảm 50% về điều kiện kinh doanh và thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Cho đến nay, về cơ bản các Bộ đã trình Nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh theo yêu cầu của Chính phủ.

Dự kiến, với các Nghị định được ban hành trong thời gian tới, trong đó Chính phủ sẽ thực hiện được mục tiêu cắt giảm ít nhất 50% và có thể tới trên 60% tổng số điều kiện kinh doanh hiện hành.

Tại thời điểm phiên họp Chính phủ tháng 7, các bộ, ngành mới rà soát, cắt giảm được 738 điều kiện, chiếm 12,5%. Đến đầu tháng 8/2018, các bộ, ngành đã cắt giảm, đơn giản hóa 900/5.905 điều kiện kinh doanh (chiếm 15,2%).

Trong số các bộ, ngành đã trình Nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dự kiến sẽ cắt hơn 65% số điều kiện; Bộ Y tế cắt hơn 72% số điều kiện; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự kiến cắt giảm 54%; Bộ Xây dựng có đến 89,4% điều kiện kinh doanh được đề nghị cắt giảm, đơn giản hoá...

*Nguồn: baohaiquan.vn*

## NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC: ĐÃ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã trình Chính phủ Nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh theo đúng thời hạn Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, đồng thời Thống đốc NHNN cũng đã ký ban hành Thông tư số 17/2018/TT-NHNN nhằm thực thi phương án cắt giảm. Trước đó, NHNN đã có báo cáo và đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng. Tỷ lệ cắt giảm đạt 31% (cắt giảm, đơn giản hóa 80 trên tổng số 257 điều kiện, trong đó đề xuất cắt giảm 49 điều kiện, đạt 50% tổng số phương án đề xuất).

*Nguồn: thoibaonganhang.vn*

## NGÀNH TÀI CHÍNH CUNG CẤP 271 THỦ TỤC THÀNH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 4

Theo Cục Tin học và Thống kê tài chính, Bộ Tài chính, tính đến hết ngày 10/8/2018, Bộ Tài chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) với 961 thủ tục hành chính (TTHC).

Trong đó, khối cơ quan bộ thực hiện 270 TTHC; Tổng cục Thuế thực hiện 298 TTHC; Tổng cục Hải quan thực hiện 180 TTHC; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện 184 TTHC; Kho bạc Nhà nước thực hiện 22 TTHC; Tổng cục Dự trữ Nhà nước thực hiện 7 TTHC.

Phân theo cấp độ, 114 TTHC đã được cung cấp thành DVCTT mức độ 1; 409 thủ tục đã được cung cấp thành DVCTT mức độ 2; 167 thủ tục đã được cung cấp thành DVCTT mức độ 3 và 271 thủ tục đã được cung cấp thành DVCTT mức độ 4.

Đánh giá chung, các DVCTT của ngành Tài chính được người dân, tổ chức và doanh nghiệp đón nhận và sử dụng rất hiệu quả. Số lượng hồ sơ tiếp nhận qua phương thức trực tuyến hàng năm lên tới 30 triệu hồ sơ, trong đó, số lượng hồ sơ DVCTT mức độ 4 đạt trên 24 triệu hồ sơ. Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thuế là 2 đơn vị có số lượng DVCTT mức độ 4 và số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến nhiều nhất.

Ngoài ra, DVCTT cấp mã số quan hệ ngân sách, DVCTT lĩnh vực quản lý giá và DVCTT của Kho bạc Nhà nước cũng được người dân khai thác sử dụng hiệu quả.

*Nguồn: baohaiquan.vn*

## HOA KỲ HỖ TRỢ 22 TRIỆU USD CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, HẢI QUAN

Tổng cục Hải quan vừa tổ chức buổi họp báo chuyên đề về việc thực hiện hiệp định tạo thuận lợi thương mại của WTO (TFA) ngày 22/8.

Bà Nguyễn Việt Nga, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Tổng cục Hải quan cho biết Hiệp định TFA có hiệu lực (từ tháng 2/2017) và đưa vào thực thi được kỳ vọng sẽ giảm phần lớn chi phí và thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu. Đến cuối năm nay, cơ quan hải quan sẽ đo thời gian giải phóng hàng và công bố chính thức các số liệu về hiệu quả trong việc cắt giảm chi phí, thời gian với trường hợp cụ thể của Việt Nam.

Còn trên thế giới, theo tính toán, thực hiện đầy đủ TFA có thể giảm trung bình 14,3% chi phí giao dịch và thúc đẩy tăng trưởng thương mại toàn cầu lên tới 1.000 tỷ USD mỗi năm. TFA cũng được đánh giá có khả năng tiết kiệm 1,5 ngày thông quan hàng nhập khẩu, giảm 47% so với trung bình hiện tại. Hiệp định này sẽ giúp tiết kiệm gần 2 ngày thời gian thông quan xuất khẩu, giảm 91% hiện nay.

Bà Nga tiết lộ, Ngân hàng Thế giới đang hỗ trợ Việt Nam xây dựng Cổng thông tin thương mại điện tử để minh bạch hóa các thông tin. Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) đề xuất tài trợ 22 triệu USD cho dự án cải cách, chuẩn hóa, hài hòa và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh hợp tác giữa Hải quan và khu vực tư nhân. Dự án dự kiến thực hiện từ tháng 10/2018 - 10/2023

Tại Việt Nam, với đặc thù doanh nghiệp xuất nhập khẩu đang "gặp khó" chủ yếu ở khâu kiểm tra chuyên ngành, phía hải quan cho rằng để cải cách hiệu quả cần có sự kết hợp giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành. Theo tính toán, thời gian dành cho kiểm tra chuyên ngành gấp 2,5 lần thời gian của thủ tục hải quan. Cơ quan hải quan cho hay sẽ kết hợp với các bộ ngành để cắt bỏ các thủ tục theo chỉ đạo của Chính phủ. Dự kiến trong năm nay sẽ cắt giảm 50% điều kiện kiểm tra chuyên ngành.

*Nguồn: ndh.vn*

## GIẢM CHI PHÍ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính vừa công bố Báo cáo Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính năm 2018 (chỉ số APCI 2018).

Cụ thể, APCI 2018 gồm 2 chỉ số thành phần, phản ánh 2 loại chi phí chủ yếu mà doanh nghiệp phải chi trả khi thực hiện thủ tục hành chính, bao gồm chi phí thời gian và chi phí trực tiếp (tiền) mà doanh nghiệp phải bỏ ra kể từ khi bắt đầu tìm hiểu cho đến khi hoàn tất thủ tục.

Báo cáo khảo sát trên 480.702 thủ tục đối với 8 nhóm thủ tục hành chính quan trọng gồm thủ tục hành chính khởi sự doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh, thuế, đầu tư, giấy phép, chứng chỉ hành nghề, hải quan, đất đai, môi trường và xây dựng. Theo kết quả khảo sát, quán quân của bảng xếp hạng chỉ số APCI 2018 là nhóm thủ tục thuế với chi phí tuân thủ là 73.750 đồng/thủ tục và thời gian thực hiện trung bình của doanh nghiệp cho một thủ tục trong nhóm này là 2,9 giờ làm việc.

Đứng thứ 2 trong bảng xếp hạng chỉ số APCI 2018 là nhóm thủ tục khởi sự doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh với chi phí tuân thủ là 720.700 đồng, thời gian thực hiện là 10,5 giờ làm việc. Nhóm thủ tục hải quan đứng ở vị trí thứ 3 và vị trí thứ 4 là nhóm thủ tục đất đai.

Các nhóm thủ tục hành chính đứng ở vị trí tiếp theo là giấy phép, chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh, đầu tư, môi trường và xây dựng. Trong đó, nhóm thủ tục xây dựng đứng sau cùng trong bảng xếp hạng với chi phí tuân thủ là 64,1 triệu đồng, gấp nhiều lần nhóm thủ tục quán quân của APCI 2018.

Theo ông Ngô Hải Phan - Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Chính phủ, chi phí tuân thủ của thủ tục xây dựng là gánh nặng lớn nhất đối với doanh nghiệp. Mặc dù về chi phí thời gian, nhóm thủ tục này không nằm ở mức cao nhất (103,9 giờ làm việc và 2,15 triệu đồng) nhưng chi phí trực tiếp cao vượt trội đã làm nhóm thủ tục này trở nên "đắt đỏ" bậc nhất. Với mỗi triệu đồng mà doanh nghiệp phải chi trả thì 0,93 triệu đồng là chi phí trực tiếp doanh nghiệp cần để hoàn thiện hồ sơ và 0,07 triệu đồng là chi phí thời gian.

APCI 2018 cũng cho thấy chi phí thực hiện cùng một thủ tục hành chính có sự khác biệt giữa các địa phương. Cụ thể về thủ tục xây dựng, các tỉnh tại Vùng Kinh tế trọng điểm phía Bắc có mức chi phí tuân thủ cao nhất, gấp gần 2,3 lần so với mức trung bình trên cả nước. Trong khi đó, mức chi phí tuân thủ tại các tỉnh Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam chỉ tương đương 20% mặt bằng chung toàn quốc.

Từ kết quả APCI 2018, Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho rằng, những nhóm thủ tục có mức chi phí tuân thủ thấp nhất (thuế, khởi sự kinh doanh và hải quan) cũng chính là những nhóm thủ tục có các thủ tục hành chính đang được ứng dụng dịch vụ công trực tuyến ở mức cao hơn so với các nhóm thủ tục còn lại.



Vì vậy, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng chỉ rõ 3 nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện với công tác này. Đầu tiên là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính nhằm xây dựng được môi trường kinh doanh thuận lợi. Tiếp đó, gắn việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường hiệu quả phục vụ doanh nghiệp, tăng tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và giảm thiểu những nhiễu, tiêu cực. Ba là, dựa vào kết quả của APCI 2018, Chính phủ sẽ có thêm một công cụ được lượng hóa để so sánh nỗ lực cải cách của từng bộ, ngành, địa phương, từ đó tạo động lực và cạnh tranh trong cải cách thủ tục hành chính.

*Nguồn: doanhnhansaigon.vn*

## **ĐẾN NĂM 2020, TRÊN 30% THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI ĐƯỢC CUNG CẤP TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 4**

Bộ trưởng Bộ Lao động, thương binh và xã hội yêu cầu phải tăng nhanh số lượng dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, đến năm 2020 đạt tỷ lệ trên 30% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức 4. Đây là một nội dung trong Chỉ thị số 02 của Bộ trưởng Bộ Lao động, thương binh và xã hội về việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và ứng dụng CNTT của ngành Lao động, thương binh và xã hội đến năm 2020.

Cũng tại Chỉ thị này, Bộ trưởng Bộ Lao động, thương binh và xã hội yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giáo đốc Sở Lao động, thương binh và xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong chỉ đạo, điều hành, triển khai cải cách hành chính và ứng dụng CNTT, gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo các Nghị quyết 19 và 35 của Chính phủ. Xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, ứng dụng CNTT; tăng cường theo dõi, đánh giá và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó chú trọng đến các nội dung đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm do Bộ Nội vụ quy định.

*Nguồn: ictnews.vn*

## HÀ NỘI THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ HÀNG THÁNG: QUYẾT TÂM TẠO CHUYỂN BIẾN

Từ ngày 1/7/2018, cả hệ thống chính trị thành phố Hà Nội đồng loạt triển khai thực hiện Quyết định 3814-QĐ/TU ngày 16/5/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về việc ban hành Quy định khung tiêu chí đánh giá hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội. Sau tháng đầu tiên triển khai, mặc dù còn gặp một số khó khăn, song các địa phương đều quyết tâm thực hiện nhằm tạo chuyển biến rõ trong hoạt động của hệ thống chính trị.

Quan điểm của lãnh đạo Thành ủy Hà Nội trong việc thực hiện Quyết định 3814-QĐ/TU rất linh hoạt. Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải nhấn mạnh, với những việc khó, việc mới như đánh giá cán bộ hàng tháng, quy tắc ứng xử... thành phố xác định tinh thần là không cầu toàn, phải mạnh dạn ban hành để thực hiện. Khi thực hiện rồi nếu phát sinh bất cập thì tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện...

Để việc đánh giá cán bộ hàng tháng thực sự mang lại chuyển biến tích cực, tạo bước đột phá xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, các cấp ủy, tổ chức Đảng cần phát huy vai trò chủ động, trách nhiệm cao, nhất là trong khắc phục những khó khăn, bất cập nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả.

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KẾ HOẠCH CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

UBND thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành kế hoạch cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và tiếp tục triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố năm 2018 và những năm tiếp theo.

UBND thành phố yêu cầu các đơn vị tập trung cải thiện các Chỉ số môi trường kinh doanh để năm 2018 tăng thêm từ 8 - 18 bậc trên bảng xếp hạng của Ngân hàng Thế giới; trong đó cải thiện mạnh mẽ các chỉ số hiện đang bị xếp hạng thấp như Khởi sự kinh doanh tăng thêm ít nhất 40 bậc, giải quyết tranh chấp hợp đồng tăng thêm 10 bậc; giải quyết phá sản doanh nghiệp tăng thêm 10 bậc.

Theo đó, TP.Hồ Chí Minh sẽ hoàn thành việc bãi bỏ, đơn giản hóa 50% điều kiện đầu tư, kinh doanh; kiến nghị bãi bỏ một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư; giảm ít nhất 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành, chuyển đổi mạnh mẽ cách thức quản lý nhà nước từ chủ yếu tiền kiểm sang chủ yếu hậu kiểm.

Đồng thời, xóa bỏ căn bản tình trạng một mặt hàng chịu quản lý, kiểm tra chuyên ngành của nhiều hơn một cơ quan; giảm tỷ lệ các lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành tại giai đoạn thông quan từ 25 - 27% hiện nay xuống còn dưới 10%; đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Phần đầu đến hết năm 2018 có từ 30% đến 40% các thủ tục hành chính phổ biến, liên quan đến người dân, doanh nghiệp triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4....

*Nguồn: thoibaonganhang.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: SÁP NHẬP 3 BAN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG

Văn phòng UBND thành phố Hồ Chí Minh cho biết, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong chấp thuận sáp nhập Ban Quản lý Đầu tư - xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới nam thành phố, Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây bắc thành phố được sáp nhập thành Ban Quản lý Phát triển đô thị thành phố.

Ban Quản lý Phát triển đô thị thành phố là cơ quan hành chính trực thuộc UBND thành phố Hồ Chí Minh.

UBND Thành phố giao Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới nam thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị tây bắc thành phố và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Thành phố sơ kết thí điểm thành lập Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng khu đô thị theo mô hình cơ quan hành chính trong quý III này.

*Nguồn:baochinhphu.vn*

## QUẢNG NINH ĐẠT MỤC TIÊU GIỮ VỮNG NGÔI VỊ QUÁN QUÂN PCI TRONG NĂM 2018

Quảng Ninh đạt mục tiêu trong năm 2018 tiếp tục nâng cao và giữ vững những chỉ số PCI đã đạt được; trong đó tổng điểm phần đầu tăng 5,56 điểm so với năm 2017.

Chiều 21/8, UBND tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức Hội nghị đánh giá công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 7 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm công tác những tháng cuối năm.

Dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, ông Nguyễn Đức Long, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh khẳng định, với sự nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, doanh nghiệp, người dân, năm 2017 Quảng Ninh lần đầu vươn lên dẫn đầu toàn quốc về PCI và cải cách hành chính.

Ông Long cho biết, toàn tỉnh đã thống nhất, trong năm 2018 tiếp tục nâng cao và giữ vững những chỉ số PCI đã đạt được; trong đó tổng điểm phần đầu tăng 5,56 điểm so với năm 2017 trong điều kiện các địa phương trong cả nước đều có những nỗ lực để vươn lên.

Để đạt mục tiêu trên, lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Ninh yêu cầu, sau Hội nghị này, các sở, ngành, địa phương trong tỉnh, nhất là cán bộ chủ chốt phải quán triệt, truyền lửa đến cán bộ, công chức, viên chức trong toàn đơn vị, không được bằng lòng với những kết quả đã đạt được mà phải tự đổi mới, đưa ra những giải pháp sáng tạo, hiệu quả để đạt được mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

*Nguồn: bizlive.vn*

## THANH HÓA: KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA CÔNG DÂN VÀ HỘ GIA ĐÌNH ĐỐI VỚI MỘT SỐ DỊCH VỤ CÔNG NĂM 2018

Với mục tiêu xác định mức độ hài lòng của công dân đối với dịch vụ hành chính công, phát huy quyền làm chủ và tham gia xây dựng chính quyền nhà nước của nhân dân, UBND tỉnh Thanh Hóa đã giao Sở Nội vụ phối hợp với Trường Đại học Hồng Đức thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của công dân và hộ gia đình đối với dịch vụ công một cách thường niên từ năm 2014.

Cuộc khảo sát đã đánh giá chung và nêu rõ những nguyên nhân dẫn đến hạn chế và các giải pháp đề nghị nhằm cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ công, qua đó nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Việc khảo sát mức độ hài lòng của công dân và hộ gia đình được tiến hành tại các địa bàn bao gồm thành phố Thanh Hóa, huyện Triệu Sơn, huyện Ngọc Lặc và bệnh viện Nhi Thanh Hóa đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh từ năm 2014. Sau 4 năm, đến năm 2018, tỉnh lại khảo sát lại tại các đơn vị, địa phương này để đánh giá lại mức độ cải thiện các chỉ số không hài lòng và cải thiện chất lượng phục vụ của các đơn vị cung cấp dịch vụ công. Trong khuôn khổ cuộc khảo sát lần này, đã có 1.585 cuộc phỏng vấn đối với các cá nhân trực tiếp thực hiện các dịch vụ được lựa chọn khảo sát tại 30 phường, xã, thị trấn của 4 đơn vị, địa phương nói trên.

Các dịch vụ công thuộc các lĩnh vực: khám chữa bệnh, đất đai, dược phẩm được khảo sát mức độ hài lòng trên 4 khía cạnh: (1) tiếp cận dịch vụ, (2) khả năng đáp ứng, (3) chi phí sử dụng dịch vụ, (4) cơ chế phản hồi, góp ý, bằng phương pháp điều tra chọn mẫu và phỏng vấn các cá nhân trực tiếp thực hiện các thủ tục.

Qua kết quả khảo sát thu được, công dân và hộ gia đình tham gia khảo sát có mức độ hài lòng cao đối với các dịch vụ được lựa chọn khảo sát, điều này cho thấy, đã có tiến bộ nhất định về cung ứng dịch vụ trên địa bàn. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều điểm bất cập.

Từ những ưu điểm và những tồn tại rút ra qua thực tiễn khảo sát, tỉnh đã đưa ra những kiến nghị đối với UBND tỉnh và đề xuất giải pháp nhằm chấn chỉnh để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng cao tỷ lệ hài lòng của tổ chức, công dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

*Nguồn: Ngọc Liên – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn tỉnh Thanh Hóa)*

## **THỪA THIÊN - HUẾ: DOANH NGHIỆP “THAN” BỊ THANH TRA NHIỀU, CHỦ TỊCH TỈNH CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT**

Trước ý kiến của các doanh nghiệp về việc bị thanh tra, kiểm tra quá nhiều, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã có chỉ đạo về vấn đề này.

Ngày 23/8, thông tin từ UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế cho biết, Chủ tịch UBND tỉnh Phan Ngọc Thọ đã có thông báo kết luận tại hội nghị "Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đồng hành cùng doanh nghiệp".

Trước đó, nhằm khẳng định vai trò và tầm quan trọng của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đồng thời lắng nghe những khó khăn mà doanh nghiệp đang gặp phải để tìm cách tháo gỡ, ngày 13/8, UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã tổ chức hội nghị "Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đồng hành cùng doanh nghiệp".

Tại Hội nghị này, nhiều doanh nghiệp giải bày những vướng mắc trong quá trình đầu tư ở tỉnh và đã được Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp giải thích hoặc giao các sở, ban, ngành có mặt tại hội nghị tiếp thu ý kiến để tháo gỡ.

Trước những phản ánh mà các doanh nghiệp đưa ra, tại văn bản thông báo kết luận hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế Phan Ngọc Thọ chỉ đạo, ngoại trừ công tác hậu kiểm, đề nghị Thanh tra tỉnh rà soát các ý kiến của doanh nghiệp về việc bị thanh tra, kiểm tra nhiều hơn 1 lần/năm. Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế cũng giao Thanh tra tỉnh rà soát để xử lý hoặc đề xuất xử lý.

*Nguồn: toquoc.vn*

## **ĐỒNG THÁP: TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Vừa qua, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đã có văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn vận hành phần mềm một cửa điện tử tại các cơ quan, địa phương được thông suốt, hiệu quả.

Theo đó, chỉ đạo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức khảo sát việc ứng dụng phần mềm và khẩn trương khắc phục các lỗi (nếu có) ngay trong tháng 8/2018; cung cấp địa chỉ thư điện tử, điện thoại (và các hình thức khác) của công chức, viên chức phụ trách kỹ thuật để tiếp nhận, xử lý kịp thời lỗi phần mềm trong quá trình sử dụng, bảo đảm không bị gián đoạn; thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn, giúp người dùng sử dụng thành thạo phần mềm; định kỳ (hoặc đột xuất) kiểm tra việc ứng dụng phần mềm của các cơ quan, địa phương. Trường hợp cơ quan, địa phương nào không sử dụng hoặc sử dụng không đầy đủ các chức năng phần mềm, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê bình Thủ trưởng cơ quan, địa phương đó.

Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu công chức, viên chức có liên quan đến việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính thực hiện nghiêm việc sử dụng phần mềm trong quá trình giải quyết công việc. Trường hợp không chấp hành, phải có hình thức phê bình hoặc kiểm điểm.

Đồng thời, để thực hiện tốt việc thí điểm chuyển giao cho Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1), Chủ tịch UBND Tỉnh chỉ đạo các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại vụ, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện: Thanh Bình, Tam Nông, Hồng Ngự và UBND các xã: Tân Thạnh, Tân Long – huyện Thanh Bình, Thường Phước 2, Thường

Thới Tiên – huyện Hồng Ngự triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 855/QĐ-UBND-HC ngày 31/7/2018 của UBND Tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý việc thí điểm chuyển giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; có văn bản cung cấp thông tin danh sách nhân sự dự phòng; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, công chức chuyên môn thuộc quyền quản lý xây dựng quy trình giải quyết các thủ tục hành chính được chuyển giao, đảm bảo yêu cầu chú ý xây dựng các bộ hồ sơ hướng dẫn thủ tục hành chính chuẩn gồm các biểu mẫu trống và biểu mẫu đã điền sẵn các ví dụ về thông tin người thực hiện thủ tục hành chính; các nội dung cần chú ý, các yêu cầu, điều kiện khác đối với từng thủ tục hành chính mà nhân viên Bưu điện cần phải nắm để thực hiện cho đúng. Qua đó, tránh sự chủ quan, tùy tiện trong việc hướng dẫn các thủ tục hành chính từ nhân viên Bưu điện cho đến các phòng, ban, đơn vị, công chức chuyên môn; tiếp tục tập huấn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên Bưu điện thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao.

UBND các huyện: Thanh Bình, Tam Nông, Hồng Ngự chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với Bưu điện huyện định kỳ hàng tháng báo cáo Văn phòng UBND Tỉnh về tình hình, kết quả tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính được chuyển giao trên địa bàn huyện về ưu điểm, hạn chế và kiến nghị, đề xuất (nếu có); chỉ đạo Đài Truyền thanh huyện, Trạm Truyền thanh các xã thực hiện thí điểm giai đoạn 1 đầy mạnh thông tin, tuyên truyền việc chuyển giao nhiệm vụ tham gia hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tổ chức, công dân trên địa bàn biết. Đồng thời, giao UBND các xã thực hiện thí điểm có hình thức thông tin, tuyên truyền thích hợp tại khóm, ấp; chú ý lồng ghép qua các buổi họp dân định kỳ để người dân thấy được những ưu điểm, tiện ích của việc chuyển giao nhiệm vụ./.

*Minh Thùy - Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ Đồng Tháp*

## HẾT NĂM 2020, BÌNH PHƯỚC XÂY DỰNG XONG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Mới đây UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành kế hoạch về xây dựng Khung kiến trúc chính quyền điện tử với mục đích xây dựng chính phủ điện tử triển khai tại tỉnh này.

Kế hoạch này nhằm tăng cường khả năng kết nối, chia sẻ hạ tầng thông tin giữa các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương, từ cấp tỉnh đến cấp xã phường, thị trấn với mục đích phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên tất cả lĩnh vực.

Bình Phước xác định việc xây dựng chính quyền điện tử phải gắn với xây dựng các trung tâm hành chính công, cải cách hành chính và dần tiến tới xây dựng trung tâm dịch vụ hành chính công hiện đại của tỉnh. Đây là cơ sở cho việc triển khai các ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị nhà nước nhằm đảm bảo tính đồng bộ, liên thông và chia sẻ

bốn cấp được thông suốt, thuận lợi và hiệu quả. Đồng thời xây dựng và quy hoạch thống nhất ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh, đảm bảo và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp.

Tại cuộc họp cải cách thủ tục hành chính, công nghệ thông tin, chính quyền điện tử tỉnh Bình Phước cuối tháng 7-2018, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Trăm cho hay: “Đến hết năm 2020, tỉnh Bình Phước xây dựng xong chính quyền điện tử”.

Theo đó, Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện có thể phân kỳ từ nay đến năm 2020 thành nhiều giai đoạn, hoàn thành việc kết nối liên thông phần mềm giữa các cơ quan Đảng với cơ quan nhà nước và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã; trung tâm hành chính công của tỉnh kết nối tới UBND các huyện, thị xã đạt 100% và kết nối tới UBND xã, phường, thị trấn đạt 50%.

Cùng đó tiếp tục cắt giảm 30% chi phí thời gian thực hiện TTHC; nâng cấp dịch vụ công tại trung tâm hành chính công của tỉnh đạt mức độ 4...

*Nguồn: plo.vn*

## SÓC TRĂNG: KẾT QUẢ THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

Tổng số TTHC rà soát của tỉnh là 24 thủ tục, trong đó có 23/24 thủ tục có phương án đơn giản hóa, tổng chi phí tiết kiệm được trên 3,1 tỷ đồng/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí đạt 12.34%, chỉ tiêu kế hoạch đề ra đạt 95,83%.

Hầu hết các sở, ngành đã tích cực, chủ động tập trung tổ chức rà soát, đánh giá TTHC, quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các phương án, sáng kiến đơn giản hóa tập trung vào những nội dung như kiến nghị rút ngắn thời hạn giải quyết, bãi bỏ thành phần các hồ sơ không cần thiết, quy định rõ thành phần, số lượng hồ sơ, quy định rõ thời gian giải quyết TTHC, bổ sung ngôn ngữ tiếng Anh trong biểu mẫu, bãi bỏ nội dung thông tin không cần thiết gây phiền hà, tốn kém, mất nhiều thời gian thực hiện của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong mẫu đơn, mẫu tờ khai. Nội dung phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC cơ bản đảm bảo yêu cầu về chất lượng và chú trọng đến những vấn đề có tác động lớn ở địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng cũng bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực, chủ



động trong việc rà soát, đánh giá TTHC, một số đơn vị đã xây dựng và tổ chức rà soát nhưng chưa đưa ra được phương án, sáng kiến đơn giản hóa hoặc các phương án, sáng kiến đơn giản hóa mang tính khả thi cao./.

*Minh Nguyên - Vụ CCHC, Bộ Nội vụ; tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Sóc Trăng*

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MÔ HÌNH “ĐẶC KHU KINH TẾ” Ở VIỆT NAM

Mô hình “đặc khu kinh tế” là một mô hình đã xuất hiện từ lâu do các quốc gia muốn tạo ra những đột phá trong phát triển kinh tế. Tuy nhiên, việc ban hành một luật riêng cho vấn đề này ở Việt Nam là một việc còn hoàn toàn mới. Do vậy, việc nghiên cứu, phân tích, đánh giá và góp ý xây dựng Dự án luật Đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt có ý nghĩa rất quan trọng.

### 1. Tên gọi của đơn vị kinh tế đặc biệt

Ở nhiều nước trên thế giới, đơn vị kinh tế đặc biệt được gọi là “SEZ” viết tắt của thuật ngữ tiếng Anh là “Special Economic Zone”, nghĩa là đặc khu kinh tế, là vùng có vị trí địa lý nhất định, có cơ chế, chính sách riêng liên quan đến kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu, được hưởng những đặc quyền, ưu đãi vượt trội về chính sách đất đai, khoa học công nghệ, thuế hoặc là khu phi thuế quan, ưu đãi nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao... và là nơi thử nghiệm chính sách mới trước khi áp dụng rộng rãi ra toàn quốc. Do đó, bộ máy tổ chức hành chính để quản lý, điều hành đặc khu này cũng được tổ chức đặc biệt. Các nước khác nhau đặt tên đặc khu kinh tế với tên gọi khác nhau: Khu kinh tế tự do ở Hàn Quốc, Malaysia, khu thương mại tự do Thượng Hải, đặc khu hành chính Hồng Kông, khu thương mại tự do ở Singapore, Indonesia... Tuy nhiên, điểm chung là các nước không ai sử dụng tên gọi “Khu hành chính - kinh tế (HC-KT) đặc biệt”[1].

Ở Việt Nam, trong xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, chúng ta cũng nên sử dụng tên “Đặc khu kinh tế” (như Đặc khu kinh tế Vân Đồn, Bắc Vân Phong) thay cho tên gọi “Đơn vị HC-KT đặc biệt”[2] và tên gọi tắt là “đặc khu” để nhấn mạnh nội dung phát triển kinh tế có vai trò then chốt, đặc biệt quan trọng trong chính sách đổi mới, có sức lan tỏa ra cả nước và trên thế giới, quyết định sự thành công của mô hình đột phá này, hơn là việc quản lý hành chính (mặc dù việc quản lý hành chính cũng rất quan trọng nhưng chúng ta nên để ẩn nội dung này trong tên gọi).

### 2. Số lượng các đặc khu kinh tế trong dự án luật

Dự thảo lần 6 Luật Đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc quy định ở Việt Nam có 03 đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt là Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc (thể hiện trong tên gọi của Luật, phạm vi điều chỉnh (Điều 1), đối tượng áp dụng (Điều 2) và nhiều Điều luật khác của Dự thảo này. Theo chúng tôi, không nên quy định ngay trong Luật này một cách cụ thể, chi tiết, chỉ giới hạn trong phạm vi 03 đặc khu kinh tế này, mà chỉ nên quy định chung về mô hình, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để sau này nếu mô hình này phát triển thành công, chúng ta có thể mở rộng thêm một số nơi khác, như nâng cấp khu kinh tế mở Chu Lai, Vũng Áng... mà không bị giới hạn bởi luật. Hoặc trong trường hợp xấu nhất, một trong số các đặc khu kinh tế không thành công cũng không ảnh hưởng đến sự phát triển của

đặc khu kinh tế khác. Hơn nữa, chúng ta đang thí điểm thực hiện thiết chế đặc khu nên sẽ không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót, thậm chí những thất bại, nên cần phải hoàn thiện từng bước. Các nước trên thế giới cũng phát triển rất nhiều đặc khu kinh tế theo thời gian như: Hàn Quốc (có 8 khu kinh tế tự do, trong đó 3 khu kinh tế Incheon, Busan-Jinhae và Gwangyang được thành lập năm 2003, 3 khu kinh tế Yellow Sea, Saemangeum-Gunsan và Daegu-Gyeongbuk được thành lập năm 2008 và 2 khu kinh tế Donghae và Chungbuk được thành lập năm 2013)[3]; năm 2018, Trung Quốc chỉ có 03 đặc khu kinh tế Thâm Quyển, Hạ Môn, Sán Đầu[4]. Hiện nay, Trung Quốc phát triển 06 đặc khu kinh tế (thêm 03 đặc khu nữa là Châu Hải, Kashgar và đảo Hải Nam[5]); Nhật Bản, Singapore... cũng có nhiều khu kinh tế, thương mại tự do. Ngược lại cũng có một số đặc khu kinh tế không phát triển thành công như ở Ấn Độ, Nam Phi.

### 3. Tổ chức chính quyền của mô hình đặc khu

Khoản 1 Điều 58 Dự thảo lần 6 quy định: “Chính quyền địa phương ở đặc khu là cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân (HĐND) đặc khu và Ủy ban nhân dân (UBND) đặc khu”. Như vậy, so với Dự thảo lần 4, Dự thảo lần 6 đã có sự thay đổi. Dự thảo lần 4 thiên về chọn thiết chế “Trường đặc khu” khi quy định cụ thể về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường khu HC-KT tại các Điều 38, 39, 40...)

Qua nghiên cứu, chúng tôi vẫn cho rằng, chúng ta nên chọn phương án thiết chế Trường đặc khu, vì mô hình đơn vị đặc khu được tổ chức đặc biệt về mặt chính quyền theo hướng tinh gọn, thông suốt, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phân quyền, phân cấp mạnh mẽ và đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu (song cũng cần có cơ chế giám sát đặc biệt để bảo đảm tránh sự lạm quyền). Trường đặc khu do Thủ tướng bổ nhiệm phải là người có năng lực quản lý kinh tế thực sự năng động vượt trội, linh hoạt, có tính quyết đoán và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình để thực hiện chức năng quản lý nhà nước, quyết định, tổ chức thực hiện toàn bộ các hoạt động hành chính, kinh tế - xã hội trên địa bàn đơn vị đặc khu. Trường đặc khu có các cơ quan chuyên môn và bộ máy giúp việc. Tại khu vực trực thuộc đơn vị đặc khu có Trường mỗi “Phân khu” là người đại diện hành chính cho Trường đặc khu tại địa bàn khu hành chính. Trường phân khu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở đơn vị phân khu theo sự phân quyền, phân cấp của Trường đặc khu. Hơn nữa, hiện nay chúng ta đang chủ trương nhất thể hóa nhiều cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước, nên cũng xem việc tổ chức theo phương án trên đây là sự thí điểm để tinh gọn bộ máy nhà nước. Có như vậy mới tạo ra những nét mới, đột phá trong bộ máy của thiết chế đặc khu nói riêng và trong cải cách bộ máy nhà nước ta nói chung[6]. Việc tổ chức bộ máy như khoản 1 Điều 58 Dự thảo lần 6 (HĐND và UBND) không phù hợp với tính chất đặc thù của thiết chế đặc khu. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến thất bại của thiết chế đặc khu kinh tế ở một số nước trên thế giới như Nam Phi, Ấn Độ[7].

Vấn đề đặt ra ở đây là, việc tổ chức theo phương án “Trường đặc khu” có trái với quy định của hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay hay không?

Khoản 1 Điều 110 Hiến pháp năm 2013 quy định “Đơn vị HC-KT đặc biệt do Quốc hội thành lập”. Điều 2 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định các đơn vị hành chính của nước ta gồm có:

1. Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
2. Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;
3. Xã, phường, thị trấn;
4. Đơn vị HC-KT đặc biệt.

Điều 111 Hiến pháp năm 2013 quy định:

“1. Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

2. Cấp chính quyền địa phương gồm có HĐND và UBND được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị HC-KT đặc biệt do luật định”.

Cụ thể nội dung này của Hiến pháp năm 2013, khoản 1 Điều 4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Cấp chính quyền địa phương gồm có HĐND và UBND được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam quy định tại Điều 2 của Luật này.”

Tiếp theo, khoản 1 Điều 75 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Chính quyền địa phương tại đơn vị HC-KT đặc biệt gồm có HĐND và UBND. Nguyên tắc tổ chức, phương thức hoạt động của HĐND, UBND ở đơn vị HC-KT đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật này”.

Như vậy, quy định của Hiến pháp năm 2013 cho thấy, Hiến pháp vẫn đề ngỏ khả năng tổ chức mô hình chính quyền địa phương theo hướng không buộc đồng thời phải có HĐND và UBND. Tuy nhiên, do có cách hiểu khác nhau, dễ bị nhầm lẫn, nên trong trường hợp này phải giải thích Hiến pháp[8]. Nội dung giải thích khoản 2 Điều 111 Hiến pháp năm 2013 cần được hiểu việc HĐND và UBND được tổ chức phù hợp với đặc điểm của mỗi đơn vị, riêng đơn vị đặc khu do tính chất đặc biệt nên không tổ chức theo mô hình thông thường là “HĐND” và “UBND”.

Do khoản 1 Điều 75 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 có quy định khác về mô hình tổ chức chính quyền đặc khu kinh tế, nên khi ban hành Luật về Đặc khu kinh tế cần áp dụng khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015[9]. Tuy nhiên, về lâu dài phải sửa khoản 1 Điều 75 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 theo hướng: “Đơn vị HC-KT đặc biệt được tổ chức phù hợp với đặc thù của mô hình này để bảo đảm bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

#### **4. Tổ chức hoạt động của cơ quan tài phán và cơ chế tài phán giải quyết tranh chấp**

Do tính chất ổn định tương đối của hệ thống cơ quan tài phán, nên theo chúng tôi, về cơ bản mô hình đặc khu kinh tế vẫn giữ nguyên hệ thống Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và quy định về trọng tài như Luật Trọng tài thương mại và các quy định pháp luật khác có liên quan. Tuy nhiên, do đặc thù của đặc khu kinh tế, nơi diễn ra các hoạt động nhộn nhịp về thương mại, ngoại thương nên tập trung các doanh nghiệp, thương gia trong và ngoài nước.... (hơn là các vấn đề dân sự thuần túy, hình sự), nên khi xảy ra tranh chấp cần khuyến khích và tăng cường áp dụng cơ chế tài phán trọng tài thương mại, trọng tài quốc tế để giải quyết nhanh chóng, linh hoạt. Các bên tranh chấp được quyền tự do lựa chọn trọng tài viên có uy tín; vụ việc được giải quyết kín, không công khai sẽ không làm lộ những bí mật kinh doanh hoặc ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp, đặc biệt là các tranh chấp về thương mại mà không bị giới hạn bởi cấp xét xử hoặc thẩm quyền xét xử theo lãnh thổ như tố tụng tại Tòa án. Đồng thời, cần khẩn trương thành lập một số tòa chuyên trách về dân sự (chuyên về án kinh doanh thương mại), hành chính; tăng cường các Thẩm phán chuyên về giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính và tăng cường việc giải quyết theo thủ tục tố tụng rút gọn để vừa rút ngắn, tiết kiệm thời gian đối với doanh nghiệp và nâng cao chất lượng công tác xét xử. Việc tổ chức Viện kiểm sát nhân dân cũng tương tự như Tòa án[10] nhằm bảo đảm sự công bằng, bình đẳng, bảo đảm môi trường pháp lý vững vàng, ổn định, giải quyết nhanh chóng, chất lượng các tranh chấp phát sinh để các doanh nghiệp yên tâm hoạt động./

-----

**Tài liệu tham khảo:**

- [1] Ban soạn thảo Luật Đơn vị HC-KT đặc biệt: Báo cáo tổng hợp kinh nghiệm quốc tế về xây dựng, phát triển và quản lý mô hình đặc khu kinh tế, <http://duthaoonline.quochoi.vn>
- [2] Xem Dự thảo lần 6: Luật Đơn vị HC-KT đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc - Dự thảo báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội tại phiên họp lần thứ 23. [http://duthaoonline.quochoi.vn/DuThao/Lists/DT\\_DUTHAO\\_LUAT/View\\_Detail.aspx?ItemID=1319&TabIndex=1&LanID=1505](http://duthaoonline.quochoi.vn/DuThao/Lists/DT_DUTHAO_LUAT/View_Detail.aspx?ItemID=1319&TabIndex=1&LanID=1505)
- [3] Xem chú thích 1.
- [4] Quyết định của Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân Trung Quốc đã phê chuẩn quy định về đặc khu kinh tế tại tỉnh Quảng Đông ngày 28/8/1980 cho phép thành lập đặc khu kinh tế Thâm Quyển, Sán Đầu, Hạ Môn.
- [5] Anh Thư: Bài học đặc khu kinh tế của Trung Quốc, Báo Kinh tế Sài Gòn ngày 10/11/2017.
- [6] Xem thêm Thái An: Xây dựng mô hình Trường Đơn vị HC-KT đặc biệt, Báo Nhân dân ngày 04/09/2017.
- [7] Xem chú thích 1.

[8] Khoản 1 Điều 158 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 quy định: “Việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh được thực hiện trong trường hợp quy định của Hiến pháp, luật, pháp lệnh có cách hiểu khác nhau trong việc thi hành”.

[9] Điều 156 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 quy định: Trong trường hợp các VBQPPL do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của VBQPPL ban hành sau.

[10] TS. Lê Thu Hà, Tổ chức Tòa án tại đặc khu HC-KT đặc biệt, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử.

**ThS. Thái Văn Đoàn - Viện Kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng**

Nguồn: [nclp.org.vn](http://nclp.org.vn)

## **CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH: “PHÁT QUANG RỪNG THỦ TỤC”**

Việc cắt giảm điều kiện kinh doanh (ĐKKD) đang được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, dự kiến sẽ cắt giảm hơn 60% trong tổng số 5.905 ĐKKD hiện hành. Tuy nhiên, đích đến của việc gỡ bỏ những ĐKKD không chỉ nằm ở số lượng, mà thực sự doanh nghiệp được hưởng lợi gì, môi trường đầu tư kinh doanh có thực sự thông thoáng hay không.

### **Vượt kế hoạch**

Theo yêu cầu của Nghị quyết 01/NQ-CP ban hành ngày 1/1/2018 của Chính phủ, chậm nhất ngày 15/8, các bộ sẽ phải trình phương án cắt giảm ĐKKD của mình, với mức cắt giảm tối đa là 50% trong tổng số 5.905 ĐKKD được cho là đang “bào mòn sức khỏe” doanh nghiệp. Thực hiện Nghị quyết này, các bộ, ngành đã nỗ lực tìm phương án cắt giảm ĐKKD với kết quả đạt được rất đáng mừng đó là, vượt 10% kế hoạch đề ra. Như vậy, thay vì cắt bỏ 50% tổng số ĐKKD, hiện tổng số ĐKKD các bộ tuyên bố bãi bỏ sẽ là khoảng 60%.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, để đáp ứng mong đợi của cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ đã đặt chỉ tiêu và thời gian cụ thể là rà soát, cắt giảm 50% về ĐKKD và thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Cho đến nay, về cơ bản các Bộ đã trình Dự thảo Nghị định về cắt giảm ĐKKD theo yêu cầu của Chính phủ. Dự kiến, với các Nghị định được ban hành trong thời gian tới, Chính phủ sẽ thực hiện được mục tiêu cắt giảm ít nhất 50% và có thể tới trên 60% tổng số ĐKKD hiện hành.

Trong đó, nổi bật như Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dự kiến cắt hơn 65% số điều kiện; Bộ Y tế cắt hơn 72% số điều kiện; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự kiến cắt giảm 54%. Bộ Tài chính đã đề xuất cắt giảm 51,4% tổng số ĐKKD. Bộ Xây dựng cũng đã trình Chính phủ ban hành Nghị định về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, trong đó bãi bỏ 5/17 ngành nghề kinh doanh có điều kiện; đơn giản hóa 43,7% trong tổng số 215 ĐKKD. Còn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cắt giảm 243/345 ĐKKD (chiếm hơn 70%).

“Với vai trò gác công, Văn phòng Chính phủ sẽ có kênh đánh giá độc lập, làm rất kỹ, tránh tình trạng cắt giảm hình thức hoặc cắt điều kiện này mọc điều kiện khác. Kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa xuất nhập khẩu cũng vậy, cần chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, áp dụng công nhận kết quả của các nước phát triển... những gì không cần thiết phải cắt bỏ”- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết.

**Cắt giảm thủ tục không phải “làm cho xong”**

Rõ ràng hưởng ứng tinh thần “cắt giảm”, “gỡ bỏ” mọi điều kiện vô lý, gây khó cho doanh nghiệp mà Chính phủ khởi xướng và quyết liệt thời gian qua đã thấm xuống các bộ. Nhưng câu hỏi được đặt ra là liệu các bộ có làm theo kiểu đối phó, báo cáo lấy thành tích xong rồi để đấy, rút cục doanh nghiệp vẫn kêu khó.

Trả lời vấn đề này, bà Nguyễn Thị Kim Anh- Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ NNPTNT) khẳng định, quan điểm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là việc cắt giảm không phải “làm cho xong” mà yêu cầu phải minh bạch, rõ ràng, thực chất, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho mọi tổ chức, doanh nghiệp hoạt động. Bà Kim Anh dẫn chứng trước đây, quy định vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật phải có giấy phép. Qua rà soát, Bộ nhận thấy mặt hàng này đã được đóng bao bì, ghi rõ các thông tin liên quan nên quy định phải cấp phép là không cần thiết, phải bãi bỏ. “Quá trình rà soát để cắt giảm, các cơ quan quản lý nhà nước đều kiểm soát lẫn nhau, nhiều hiệp hội cùng giám sát việc này. Các doanh nghiệp khi tham gia góp ý xây dựng nghị định cũng đều có nhiều ý kiến rất sâu. Đồng thời, có nhiều kênh phản biện về việc cắt giảm này. Khi các hiệp hội, doanh nghiệp có ý kiến phản biện, Bộ có trách nhiệm phải giải trình nên không thể làm đối phó được”.

Đại diện Bộ Tài chính cũng cho rằng những ĐKKD nào không cần thiết, gây trở ngại cho doanh nghiệp thì nhất thiết phải loại bỏ. Chẳng hạn, đối với quy định tổ chức Việt Nam thành lập công ty TNHH bảo hiểm, Bộ Tài chính đã bỏ điều kiện “doanh nghiệp phải hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm”, để mở rộng ra các lĩnh vực; kèm theo đó là bỏ điều kiện về kinh nghiệm đối với đại lý bảo hiểm. Những ĐKKD trong lĩnh vực chứng khoán cũng được “cởi trói” khi điều kiện về vốn điều lệ tối thiểu đối với nghiệp vụ tự doanh chứng khoán từ tối thiểu 100 tỉ đồng xuống còn 50 tỉ đồng...

**Cần tiếp tục “phát quang rừng thủ tục”**

Nhìn vào con số thống kê cắt giảm những ĐKKD các bộ trình quả thật cải cách thủ tục hành chính đang có gam màu rất sáng. Tất nhiên, sự quyết tâm của Chính phủ là rất rõ, nỗ lực của các bộ, ngành là nhìn thấy rõ, nhưng thực tế công cuộc gỡ bỏ các ĐKKD gây khó khăn cho DN vẫn còn nhiều việc phải làm. Thực tế, vẫn còn đó những ĐKKD gây khó cho DN. Và đằng sau con số về số lượng cắt giảm ĐKKD chưa hẳn đã đem lại những hiệu ứng tích cực cho nền kinh tế.

Phó Chủ tịch Hiệp hội kinh doanh vàng, ông Đinh Nho Bằng lấy dẫn chứng về sự cắt giảm ĐKKD với các DN vàng như sau: Theo danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư 2014 có ba lĩnh vực của ngành này, đó là kinh doanh mua, bán vàng miếng; sản xuất vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng; sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.



Khi danh mục này được sửa đổi (có hiệu lực thi hành từ năm 2017) thì chỉ còn lại “kinh doanh vàng”. Tuy chỉ còn 1 điều kiện nhưng lại là quản tất cả. Trước thì chỉ 3 lĩnh vực như trên, còn nay thì cả sản xuất và chế tác đều là kinh doanh có điều kiện, như vậy thì là cắt giảm hay mở rộng? Ông Bảng cũng khẳng định là trong làn sóng cải cách hành chính DN vàng chưa được hưởng lợi gì cả.

Để thống kê những sự “được” của doanh nghiệp khi các bộ, ngành đẩy mạnh cắt giảm ĐKKD, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cũng chỉ ra, về mục tiêu đặt ra thì các bộ ngành đã tuân thủ đúng, nhưng khi xem xét chi tiết hơn của từng phương án thì đôi khi “con số chỉ là con số”. Bởi, theo nghị quyết của Chính phủ thì tỷ lệ 50% được tính chung cho cả các ĐKKD bị cắt giảm (bãi bỏ) và đơn giản hóa (sửa đổi). Có nghĩa, một ĐKKD được bãi bỏ cũng được tính tương đương với một điều kiện được sửa đổi. Điều kiện được sửa đổi, đơn giản hóa khá đa dạng: có những đề xuất chỉ sửa đổi một vài câu chữ trong khi bản chất không thay đổi/tính chất đơn giản hóa không đáng kể; có những đề xuất có tính sửa đổi theo hướng hạ thấp điều kiện ...

Cắt giảm ĐKKD phải đảm bảo cả về số lượng lẫn chất lượng, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho rằng, “nếu cứ thông tin có cắt giảm mà lại không cắt giảm thì doanh nghiệp, người dân, thậm chí ngay giữa các bộ cũng nghi ngờ có sự tô vẽ của bộ nào đó. Như vậy không hay cho Chính phủ, không hay cho chúng ta”. “Cắt giảm, bãi bỏ phải thực chất chứ không hình thức, cơ học thuần túy. Cắt giảm không phải chỉ là sửa chữa, cài cắm câu chữ làm khó doanh nghiệp, không được để tình trạng cắt thủ tục này để mọc quy định khác”- ông Mai Tiến Dũng nhấn mạnh.

*Nguồn: daidoanket.vn*

## QUYẾT TÂM THANH LỌC ĐỘI NGŨ, GIỮ VỮNG KỶ CƯƠNG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Một lần nữa, Đảng ta nêu quyết tâm thanh lọc đội ngũ, loại bỏ những người không xứng đáng, để củng cố vai trò của Đảng

Tại phiên họp thứ 14 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu một trong những nhiệm vụ tiếp theo của Ban Chỉ đạo là kiểm tra công tác luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong phạm vi cả nước. Sau hàng loạt vụ kỷ luật cán bộ từ Đại hội XII của Đảng đến nay, trong đó có 56 người thuộc diện Trung ương quản lý, thì đây là nhiệm vụ cấp thiết. Bởi, có làm tốt các khâu này mới dẹp được nạn tham nhũng,

tha hoá, tiêu cực trong bộ máy chính trị; mới giữ vững kỷ cương trong công tác cán bộ; mới tạo động lực đổi mới trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Những câu chuyện luân chuyển cán bộ kiểu “tráng men”; bổ nhiệm cán bộ thần tốc, siêu thần tốc; chọn người nhà không chọn người tài; bổ nhiệm “thiếu trong sáng” được phát hiện và nhắc tới nhiều kể từ sau Đại hội lần thứ XII của Đảng. Chẳng thế mà, trong 5 năm, trong hàng nghìn cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật, có tới 56 người thuộc diện Trung ương quản lý. Chẳng thế mà, chỉ 7 tháng qua, có 235 đảng viên bị thi hành kỷ luật vì tham nhũng, cố ý làm trái; 30 đảng viên vi phạm về kê khai tài sản, thu nhập.

Người dân đồng tình, hoan nghênh trước việc làm công minh, kiên quyết của Đảng với mục đích cao nhất là làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng chính phủ kiến tạo và liêm chính; củng cố niềm tin của dân; phát triển đất nước. Người dân nức lòng trước quyết tâm chính trị rất cao của Đảng, “không có vùng cấm, không ai được đứng ngoài luật pháp, đứng trên luật pháp” với những cái tên, những người tưởng chừng không ai “dám” sờ tới, nhưng đã bị xử lý kỷ luật, bị pháp luật trừng trị. Người dân cũng tin tưởng rằng, sự dũng cảm của Đảng không chỉ chấn chỉnh đội ngũ, xử lý nghiêm cán bộ sai phạm mà còn dám nhìn thẳng vào những khiếm khuyết để sửa chữa, để giữ uy tín, thanh danh cho Đảng, để đảm bảo có một đội ngũ cán bộ đảm nhận mọi chức vụ được uỷ thác.

Khiếm khuyết ấy là lơ lửng kỷ luật kỷ cương của Đảng; là thiếu kiểm tra, kiểm soát cán bộ; là hao mòn ý chí đấu tranh tự phê bình và phê bình; là thiếu cơ chế kiểm soát quyền lực, tạo ra nhiều lỗ hổng trong quản lý, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ. Chính những khiếm khuyết ấy, lỗ hổng ấy đã làm hư hỏng một bộ phận cán bộ, đảng viên, một số lãnh đạo cấp cao của Đảng, một số người nắm giữ vị trí trọng yếu trong bộ máy quản lý Nhà nước; gây bức xúc trong dư luận, gây mất niềm tin nghiêm trọng trong cán bộ, đảng viên; ảnh hưởng trực tiếp tới sự tồn vong của chế độ và sinh mệnh chính trị của Đảng.

Chưa thể hết thắc mắc trong nhân dân khi người nọ, người kia kết quả công việc không nổi trội, thậm chí thiếu năng lực, thiếu uy tín lại được đề bạt, bổ nhiệm vào vị trí này, vị trí khác. Chưa thể hết nghi ngờ khi có cán bộ lãnh đạo chỉ sau thời gian ngắn được luân chuyển, mới chỉ trong giai đoạn “tìm hiểu” đã được quay về và được bổ nhiệm chức vụ cao hơn, ở vị trí quan trọng hơn. Cũng không thể không đặt câu hỏi, vì sao cán bộ đã từng vi phạm kỷ luật ở đơn vị này lại luân chuyển sang đơn vị khác hoặc từ cơ sở lên Trung ương, từ Trung ương lại về cơ sở? Có chuyện “đi đêm”, “đổi chác” ở đây không? Có chuyện “lợi ích nhóm” không?

Những bài học đau xót về công tác cán bộ như Trịnh Xuân Thanh, Vũ Minh Hoàng, Vũ Đức Thuận, Vũ Đình Duy, Lê Chung Dũng và nhiều trường hợp khác nữa, đã cho thấy sự tha hoá, biến chất, tiêu cực, tham nhũng trong luân chuyển đề bạt cán bộ.

Vậy nên, yêu cầu kiểm tra công tác luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong phạm vi cả nước mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt ra cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống

tham nhũng là rất cần thiết, cấp bách và hệ trọng. Một lần nữa, Đảng ta nêu quyết tâm thanh lọc đội ngũ, loại bỏ những người không xứng đáng, để củng cố vai trò của Đảng; để chứng minh rằng, Đảng ta công minh-chính trực, thực sự không có vùng cấm, không có một ngoại lệ nào; để nhân dân có thể đặt niềm tin tuyệt đối vào Đảng, vào đội ngũ cán bộ liêm chính trong nền công vụ kiến tạo, tận tụy, trong sạch./.

*Nguồn: vov.vn*

## **CÔNG CHỨC SAI PHẠM “HẾT CỬA” HẠ CÁNH AN TOÀN?: HỢP LÒNG DÂN**

Việc tăng thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức về mặt chính quyền rất hợp lòng dân, đúng với chủ trương của đảng và nhà nước.

Ngày 20/8, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh (cơ quan tham mưu cho UBND thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức bộ máy hành chính công), ông Trương Văn Lắm trả lời PV Thanh Niên một số vấn đề về liên quan đến tờ trình của Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong kiến nghị Thủ tướng nâng thời hiệu xử lý kỷ luật hành chính cán bộ, công chức, viên chức lên 5 - 10 năm, tương thích với thời hiệu xử lý kỷ luật về mặt Đảng.

Về việc làm thế nào để thực hiện được chủ trương này trong thực tế, theo ông Trương Văn Lắm, nếu Chính phủ sửa Nghị định số 34/2011 của Chính phủ về xử lý kỷ luật đối với công chức và Nghị định số 27/2012 của Chính phủ về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức, điều chỉnh tăng thời hiệu xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức từ 2 năm lên 5 năm (đối với hình thức khiển trách) và 10 năm (đối với các hình thức kỷ luật khác) thì thành phố Hồ Chí Minh và cũng như các địa phương khác căn cứ vào đó để thực hiện.

“Cách thực hiện trên thực tế rất là đơn giản, đó là căn cứ vào thời điểm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, mình tính ra thời hiệu, nếu vẫn nằm trong khung thời hiệu, thì căn cứ vào đó xử lý, không có vấn đề gì hết. Các bước thực hiện cũng không có gì phức tạp cả. Vấn đề thay đổi ở đây chỉ là thời hiệu xử lý tăng lên mà thôi”, ông Trương Văn Lắm nói.

Liên quan đến vấn đề mà lâu nay dư luận vẫn đặt ra là đã "hạ cánh an toàn rồi" thì liệu xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo... thực sự có cần thiết nữa không và tại sao không kiến nghị chuyển qua xử lý hình sự để răn đe, ông Trương Văn Lắm nói: “Tùy theo mức độ vi phạm, nếu vi phạm không đến mức xử lý hình sự thì căn cứ vào thời hiệu xử lý kỷ luật 5 năm, 10 năm để xử lý. Còn nếu vi phạm đến mức xử lý hình sự thì đương nhiên phải tiến hành theo theo thủ tục tố tụng. Theo đó về mặt hành chính, chính quyền đương nhiên cũng sẽ bị xử lý, không quan

trọng đến thời hiệu xử lý kỷ luật nữa. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà đưa ra hình thức xử lý, chứ không thể áp đặt tùy tiện được”.

Ông Trương Văn Lắm cho biết thêm kiến nghị của thành phố Hồ Chí Minh nếu được Thủ tướng chấp thuận thì để áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức bị phát hiện sai phạm đang giữ vị trí việc làm trong bộ máy hành chính công. Đối với cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm về hưu thì cách xử lý theo hướng dẫn riêng của Trung ương.

“Việc tăng thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức về mặt chính quyền rất hợp lòng dân, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước về phòng chống tham nhũng”, ông Trương Văn Lắm nói thêm.

### **Nên cho Thành phố Hồ Chí Minh thí điểm**

Theo quan điểm của TS Diệp Văn Sơn, chuyên gia cải cách hành chính, nguyên Phó Vụ trưởng Cơ quan đại diện phía nam (Bộ Nội vụ), thời hiệu xử lý kỷ luật là 24 tháng kể từ thời điểm có hành vi vi phạm theo Luật Cán bộ, công chức cũng chỉ là con số ước đoán, theo cảm tính chủ quan của người làm luật, chứ chưa có cơ sở khoa học và thực tiễn đầy đủ.

“Nếu nó có đúng, thì có thể đúng với những địa phương nhỏ với số cán bộ, công chức ít, việc kiểm soát của bộ phận quản lý dễ hơn. Thành phố Hồ Chí Minh có đến khoảng 120.000 cán bộ, công chức, viên chức, con số này quá lớn, tầm bao quát khó khăn hơn rất nhiều”, TS Diệp Văn Sơn nói.

TS Diệp Văn Sơn nói thêm: “Tôi rất ủng hộ đề nghị nâng thời hiệu xử lý kỷ luật lên 5 năm vì nó phù hợp trong bối cảnh hiện nay “đụng đâu sai đó”, cần có đủ thời gian để cơ quan kiểm tra, giám sát thực hiện kỷ lưỡng, thận trọng xem xét xử lý đúng người, đúng tội, tránh sót người, lọt tội, đặc biệt góp phần ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực”.

Cũng theo TS Diệp Văn Sơn, nếu thời hiệu xử lý kỷ luật là 5 - 10 năm thì sẽ tăng cường tính răn đe cao hơn, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính của bộ máy nhà nước, bởi thực tế có nhiều vụ “chìm xuống lấm” và thực tế cũng có nhiều trường hợp vi phạm, khi đã qua 2 năm, tưởng là mình đã “thoát” rồi, đã “hạ cánh an toàn” rồi.

“Luật thì có thể sửa sau, nhưng nếu Trung ương chấp nhận tính đặc thù của thành phố Hồ Chí Minh thì cho thành phố Hồ Chí Minh thí điểm làm trước rồi sau đó mở rộng cho các địa phương khác”, TS Diệp Văn Sơn đề nghị.

*Nguồn: thanhnien.vn*

## **CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH: CẦN SỰ ĐỒNG THUẬN, THAM GIA CỦA DOANH NGHIỆP**

Lần đầu tiên, Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (APCI) 2018 đã được Văn phòng Chính phủ công bố, qua đó xác định được địa điểm cải cách cho tám nhóm thủ tục hành chính cho doanh nghiệp gồm: Khởi sự doanh nghiệp/Đăng ký kinh doanh; Thuế; Đầu tư; Giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Hải quan; Đất đai; Môi trường và Xây dựng. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính Mai Tiến Dũng (ảnh) cho rằng, phải đánh giá được cả những chi phí ngoài luồng để “trôi” được thủ tục như “bao thư, thiệp chúc mừng” lót tay thì mới cắt giảm được thêm nhiều các gánh nặng cho doanh nghiệp.

*Bộ trưởng kỳ vọng gì vào việc công bố Báo cáo chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (APCI) 2018?*

Chúng ta đã có nhiều chỉ số để đánh giá việc cải cách, thêm chỉ số này sẽ kỳ vọng tạo ra những bộ chỉ số công khai, minh bạch để thực hiện mục tiêu Thủ tướng giao về xây dựng Chính phủ phục vụ, hướng tới người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh những chỉ số “đo đếm” về năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp như PCI, PAPI... thì APCI sẽ tạo ra những tiền đề để đánh giá thực chất hơn với những con số cụ thể tính ra được bằng tiền, bằng chi phí của doanh nghiệp hoạt động trên thị trường.

Từ đó, mọi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước đều sẽ có sự kiểm soát và giải trình, đặc biệt là với những cán bộ liên quan trực tiếp đến việc thực thi thủ tục hành chính. Báo cáo Chỉ số APCI 2018 là báo cáo mang tính cơ sở và sẽ được sử dụng làm căn cứ cho Báo cáo Chỉ số APCI của các năm tiếp theo để so sánh chi phí tuân thủ thủ tục hành chính từ góc độ doanh nghiệp, giúp Chính phủ có cái nhìn tổng quan về gánh nặng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp và từ đó đưa ra các quyết sách phù hợp nhằm tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Bên cạnh đó, Chính phủ sẽ có thêm một công cụ nữa để so sánh nỗ lực cải cách của từng địa phương, bộ ngành và từ đó tạo sức ép và cạnh tranh trong cải cách giữa các đơn vị.

Quan trọng nhất, bản báo cáo đã chỉ rõ, việc cải cách thủ tục hành chính không phải chỉ của riêng các cơ quan quản lý nhà nước mà còn có sự tham gia và đồng thuận của doanh nghiệp và người dân, giúp cho việc đánh giá minh bạch, rõ ràng và công tâm hơn.

Thông qua APCI 2018, cộng đồng doanh nghiệp đã trực tiếp có ý kiến phản hồi về những nỗ lực cải cách của 8 lĩnh vực liên quan mật thiết tới hoạt động kinh doanh. Để đáp ứng mong đợi của cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ đã đặt chỉ tiêu và thời gian cụ thể là sẽ rà soát và cắt giảm 50% về điều kiện kinh doanh và thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Cho đến nay, về cơ

bản các Bộ đã trình Nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh theo yêu cầu của Chính phủ. Mục tiêu tiếp theo là có sự tham gia của người dân và cộng đồng doanh nghiệp, vì cải cách phải đồng bộ từ nhiều phía, và ngoài việc cắt giảm các thủ tục hành chính chúng ta phải đổi mới các hình thức thủ tục hành chính.

Đây là những kỳ vọng rất lớn, thay đổi được cách nhìn nhận của chúng ta về cải cách, tạo ra sự quyết liệt đồng bộ và công khai đánh giá phải bằng cách lượng hoá cụ thể. Tiếc là lần đầu, báo cáo chưa đánh giá được những chi phí phi chính thức mà doanh nghiệp phải trả khi tiếp cận làm thủ tục hành chính. Làm sao phải đánh giá được cả những chi phí ngoài luồng để “trôi” được thủ tục như “bao thư, thiệp chúc mừng” lót tay thì mới cắt giảm được thêm nhiều các gánh nặng cho doanh nghiệp.

*Vậy để thực hiện được những mục tiêu trên thì theo Bộ trưởng chúng ta phải làm những gì?*

Hiện nay, chi phí cho thủ tục hành chính bao gồm cả chi phí về thời gian, tiền của, cả chi phí trực tiếp và gián tiếp, chi phí chính thức và không chính thức. Theo phản ánh của các hiệp hội, doanh nghiệp thì các chi phí này còn rất cao. Doanh nghiệp, người dân khi làm thủ tục hành chính còn mất nhiều thời gian, đi lại nhiều lần, với nhiều loại chi phí. Vì thế, tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng là Hội đồng tư vấn về cải cách thủ tục hành chính phải giúp Thủ tướng chỉ đạo quyết liệt việc này.

Ngay trong năm 2018, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính đã liên tục hoạt động, đối thoại, gặp gỡ, lắng nghe các hiệp hội, doanh nghiệp, các ngành hàng để nắm bắt được thông tin từ nhiều hướng. Theo đó, chúng tôi lắng nghe cả doanh nghiệp, người dân chứ không chỉ lắng nghe từ phía cơ quan nhà nước với nhau. Bản thân trong Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính cũng có sự tham gia của rất nhiều đại diện các hiệp hội doanh nghiệp để tạo ra một báo cáo hết sức khách quan. Từ đó, việc cắt giảm được thời gian, chi phí chính thức và không chính thức sẽ giúp doanh nghiệp hoạt động thuận lợi hơn.

Khi thực hiện những việc này chắc chắn sẽ có va chạm nhưng chúng ta phải chấp nhận va chạm, không muốn làm cũng phải làm. Trong cải cách thì không thể không có người phản đối, vì cải cách mà không có người phản đối là cải cách tồi. Nhưng chúng ta phải quyết tâm bỏ cái cũ để thay bằng cái tiến bộ, phải thuyết phục, động viên, chia sẻ với nhau. Trong quá trình làm có vấp là bình thường, nhưng không vì bất cứ lý do gì để ràng buộc việc cải cách.

Nếu không ép từ trên xuống thì không ai chịu cải cách vì thực sự không ai muốn rời bỏ quyền lợi của mình trong thực thi công vụ.

*Nếu làm tốt quá trình cải cách thủ tục hành chính thì người dân và doanh nghiệp sẽ nhận được lợi gì thưa ông?*

Nếu làm tốt, công khai tốt thì các chi phí sẽ giảm, cả chi phí về thời gian và những khoản như bao thư lót tay, bởi chúng ta sẽ giám sát được. Thực tế khi đi kiểm tra tại các cơ quan áp dụng CNTT và dịch vụ công trực tuyến, người đi làm thủ tục hành chính “có kẹp phong bì

cũng không biết đưa cho ai, vì không biết ai giải quyết thủ tục của mình”. Do đó, nếu công khai thì các khoản "lót tay" sẽ không còn, chi phí về thời gian cũng giảm xuống.

Xin cảm ơn ông!

*Nguồn: baohaiquan.vn*

## DOANH NGHIỆP KINH DOANH VẬN TẢI “SỐNG DỠ, CHẾT DỠ” VỚI NGHỊ ĐỊNH SỐ 86 CỦA CHÍNH PHỦ

Đó là chia sẻ của các doanh nghiệp khi tham gia Hội thảo Nghị định 86 về kinh doanh vận tải ô tô đang được Bộ Giao thông - Vận tải (GTVT) lấy ý kiến, trình Chính phủ thông qua. Hội thảo được Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) tổ chức sáng 21/8 tại Hà Nội.

### **Có lợi ích nhóm hay không?**

Theo đại diện Công ty TNHH Thành Bưởi (TP HCM) thời gian qua, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải phải “sống dở, chết dở” để hoạt động theo những quy định mang tính làm khó và liên tục điều chỉnh, thay đổi. Bản thân công ty cũng đã nhiều lần gửi văn bản góp ý đến Bộ Giao thông - Vận tải, nhưng đến nay vẫn có nhiều ý kiến chưa được tiếp thu và điều chỉnh.

Cụ thể, đại diện đơn vị này đã chỉ ra rằng, tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, còn rất nhiều nội dung chưa phù hợp, bất cập, cấm đoán hành chính gây khó khăn cho doanh nghiệp, can thiệp sâu vào việc kinh doanh của các doanh nghiệp.

“Dự thảo Nghị định thay thế cắt bỏ được 12 điều kiện kinh doanh nhưng lại bổ sung và tăng cường tới 85 điều kiện đăng ký kinh doanh. Trong đó tổng số đăng ký kinh doanh bổ sung là 64, tổng số đăng ký kinh doanh được quy định theo Bộ giao thông vận tải là 21. Điều này chẳng khác nào đánh đổ doanh nghiệp”, đại diện công ty Thành Bưởi bức xúc nói.

Ngoài ra, trong Dự thảo Nghị định thay thế còn có quy định “Đơn vị kinh doanh vận tải chỉ được ký kết hợp đồng vận tải với tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê cả chuyến xe. Đối với mỗi chuyến xe đơn vị kinh doanh vận tải chỉ được ký kết 01 hợp đồng”. Về điều này, đại diện Công ty Thành Bưởi cho rằng trái với Luật Doanh nghiệp, đồng thời làm khó cho doanh nghiệp vận tải cũng như gây thiệt hại cho người dân (khách hàng). “Ví dụ một gia đình có 5 người muốn đi hợp đồng xe giường nằm hoặc muốn đi ghép với các cá nhân khác để giảm chi phí, nhưng quy định là phải thuê nguyên một xe, chẳng khác nào việc thuê một phòng để ngủ nhưng phải bao trọn cả khách sạn...”, đại diện Công ty Thành Bưởi nhấn mạnh.

Chia sẻ về những khó khăn, vướng mắc mà đơn vị mình cũng như các đơn vị kinh doanh vận tải nói chung đang gặp phải, ông Nguyễn Mạnh Hà – Giám đốc Công ty CP Thương mại và Du lịch Hà Lan (Thái Nguyên) cho biết, “Việc quy định đơn vị kinh doanh vận tải không được gom khách, không được xác nhận đặt chỗ cho từng khách đi xe, không được bán vé và thu tiền cho từng khách đi xe dưới mọi hình thức; không được ấn định hành trình, lịch trình cố định để phục vụ cho nhiều người thuê vận tải khác nhau... Đây là các quy định mang tính cảm tính, áp đặt, không có quy định tại Luật Giao thông đường bộ. Những quy định này mang tính chất triệt tiêu cái mới, bảo hộ cho doanh nghiệp xe tuyến cố định. Chúng tôi đặt ra câu hỏi rằng có lợi ích nhóm hay không và có phải đây chính là chính sách mang tính chất triệt tiêu xe hợp đồng hay không?

Cùng chung cảnh ngộ “sống dở, chết dở” vì quy định mang tính làm khó doanh nghiệp, ông Tạ Long Hỷ - Chủ tịch Hiệp hội taxi TP HCM nói: "Thời gian qua, chúng ta chứng kiến nhiều doanh nghiệp lớn của Việt Nam đã chuyển qua tay các tập đoàn kinh tế và ông chủ nước ngoài... Chúng tôi có cảm nhận Dự thảo có ý tạo cho xe hợp đồng điện tử (Grab) cơ hội tiếp tục lấn át, lũng đoạn để triệt tiêu taxi chính thống. Rất có thể đây sẽ là lần cuối cùng các Hiệp hội Taxi Việt Nam được tham dự diễn đàn này nếu các chính sách không được Bộ Giao thông - Vận tải thay đổi, điều chỉnh...

### **Đi ngược với chủ trương cải cách hành chính của Chính phủ**

Luật sư Trương Thanh Đức, Chủ tịch hãng luật Basico cho biết, trong khi Luật giao thông đường bộ năm 2008 giữ nguyên, nhưng 3 Nghị định số 91, 93 và 86 thì liên tục thay đổi theo hướng quá khác nhau “nếu tốc độ soạn thảo văn bản nhanh hơn, thì tốc độ thay đổi còn lớn hơn nữa... 10 năm phải thay đổi tới 4 Nghị định đã chứng tỏ quy định bất cập, vô lý, vướng mắc. Nghị định 86 đã tạo ra quá nhiều quy định bất hợp lý, gây rất nhiều khó khăn, tiêu cực, đội chi phí, tăng giá thành vận chuyển.

“Những nội dung thay đổi trong Dự thảo không phải đổi mới, càng không phải là đột phá mà chỉ mới là sửa chữa sai lầm, nhầm lẫn, vô lý, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, Dự thảo này đã trình Chính phủ tới 4 lần và chuẩn bị lần thứ 5, tức là đã được soạn đi, soạn lại, trình lên, trình xuống vẫn không đạt yêu cầu. Lần trình Chính phủ vào ngày 30/12/2016, nếu khi ấy được Chính phủ ban hành, thì giờ cũng phải sửa đổi lần nữa. Theo tôi, dù Dự thảo này có được ban hành hay không trong thời gian tới, thì cũng cần cấp bách sửa đổi Luật Giao thông đường bộ, vì đã ban hành được 10 năm, trong đó có những cái đang bị vô hiệu hóa...”, ông Trương Thanh Đức phân tích.

Cũng theo Luật sư Trương Thanh Đức, Dự thảo sửa đổi Nghị định 86 mà Bộ Giao thông - Vận tải soạn thảo cần được xem lại vì đang đi ngược lại với cải cách hành chính. Quy định rất nhiều về phát triển kinh doanh điện tử, về 4.0 nhưng thực chất là làm khó cho doanh nghiệp và không hiệu quả.



Còn theo chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long, việc quy định các nhà xe phải lắp camera giám sát cho xe ô tô sẽ gây lãng phí lớn, trong khi đã có hộp đen.

"Với 340.000 ô tô hiện nay, mỗi cái camera chỉ phí 4 - 5 triệu đồng, phí duy trì 120.000 đồng/xe/tháng. Mỗi năm, các doanh nghiệp mất thêm từ 1.500 đến 1.900 tỷ đồng/năm. Điều này có hiệu quả hay không? Trong khi đó, người phải chịu thiệt trực tiếp từ điều này không ai khác chính là khách hàng – người dân khi sử dụng dịch vụ vận tải. Chúng ta cần làm sao để các doanh nghiệp chủ động sáng tạo, chủ động tuân thủ áp dụng theo luật chứ không phải lách luật và làm luật như hiện nay", chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long nói./.

*Nguồn: toquoc.vn*

## THANH LỘC BAN CHỈ ĐẠO

Có một thực tế hiện nay đang “bội thực” các ban chỉ đạo (BCĐ), ban quản lý... tại các địa phương, vừa làm công kênh bộ máy, vừa không hiệu quả. Theo thống kê chưa đầy đủ, hiện nay mỗi tỉnh, thành có ngót nghét 100 BCĐ.

Sự lạm phát này khiến nhiều BCĐ hoạt động chồng chéo, giẫm chân nhau gây lãng phí nhân lực, tiền của...

Từ năm 2000, thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính yêu cầu giảm BCĐ, chúng ta đã có đợt tổng rà soát tất cả các BCĐ, sau đó có quyết định giải tán hoặc sáp nhập và loại bỏ khoảng trên 50%. Nhưng hiện nay các BCĐ, ban quản lý... lại phình ra. Thí dụ, TP Cần Thơ có thời điểm giảm xuống còn 70 BCĐ, nhưng hiện nay lại tăng lên tới 109 BCĐ, tổ chức liên ngành.

Trong số này có những ban không có quy định thành lập nhưng vẫn thành lập và hoạt động. Hiện Cần Thơ đề xuất giữ nguyên 49 BCĐ, sáp nhập 39 thành 15 BCĐ, đề xuất giải thể 16 BCĐ, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm nay.

Hay từ năm 2015, lãnh đạo TP Đà Nẵng chủ trương giải tán khoảng 70-80 trên tổng số hơn 100 BCĐ hoạt động không hiệu quả được dư luận hoan nghênh, ủng hộ. Hoặc từ năm 2017, Hà Nội đề xuất giải thể 41/108 BCĐ không còn phù hợp. Cụ thể, phương án giữ nguyên 40 BCĐ, sáp nhập 27 BCĐ thành 8, giải thể 41 BCĐ.

Trong khi đó, tại TPHCM có khoảng 200 BCĐ, nhưng chỉ khoảng 20 BCĐ hoạt động thường xuyên, hiệu quả, còn đa số BCĐ được thành lập có cũng như không. Thí dụ, BCĐ về công nghệ thông tin được Trung ương yêu cầu thành lập từ nhiều năm trước, nhưng đến nay vẫn không thấy hoạt động.

Việc “bội thực” BCD dường như rơi vào hầu hết các sở ngành, quận huyện, phường xã trên khắp cả nước. Đến mức lãnh đạo nhiều địa phương không nhớ nổi đã đứng tên tham gia bao nhiêu BCD, thậm chí thừa nhận dù có tên trong BCD nhưng chưa đi họp lần nào, và cũng không biết mặt mũi BCD ra sao vì không hoạt động gì.

Thí dụ có những BCD khi đọc tên cũng cảm thấy buồn cười, như BCD chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; BCD triển khai thực hiện chiến lược phát triển thống kê Việt Nam; BCD chỉnh trang và ngầm hóa cáp viễn thông và cáp điện lực; BCD tổ chức Tết trồng cây; BCD chống sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản...

Thực ra trách nhiệm chuyên môn trên từng lĩnh vực thuộc các sở, ngành với vai trò là cơ quan tham mưu cho tỉnh, TP. Song do người đứng đầu các đơn vị này được giao nhiệm vụ nhưng sợ không hoàn thành, nên đề xuất thành lập BCD để “xin ý kiến”, lỡ có chuyện gì xảy ra thì “né” trách nhiệm cá nhân, đẩy trách nhiệm cho tập thể.

Hiện nay, không có quy định chung nào về thành lập các BCD. Thông thường các BCD được thành lập xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ do Trung ương hoặc tỉnh giao. Tùy theo lĩnh vực, việc thành lập BCD căn cứ vào những quy định khác nhau. Mỗi BCD có một cơ quan thường trực, cơ chế hoạt động gồm nhiều thành viên kiêm nhiệm. Các BCD đều xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động và hoạt động theo quy chế đã ban hành. Song bên cạnh các BCD cần thiết phải thành lập, cũng có nhiều BCD chỉ mang tính hình thức, hoạt động không hiệu quả. Đặc biệt có BCD được thành lập theo sự vụ, sự việc.

Thực tế trên cho thấy, chúng ta đang quá lạm dụng thành lập BCD mà ít quan tâm thực sự xem các ban này hoạt động như thế nào, hiệu quả ra sao. Dù kém hiệu quả, lãng phí, thậm chí làm công kênh thêm bộ máy, nhưng việc thành lập các BCD lại có xu hướng tăng và ngày càng phình to. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng lạm phát BCD.

Đó là do phân công, phân cấp không rõ ràng, còn chồng chéo. Bên cạnh đó, chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách chưa được làm rõ; chưa thể chế hóa, chế độ hóa BCD các cấp, ngành từ Trung ương đến địa phương. Chính vì vậy bất cứ BCD nào cũng có lý do cho sự ra đời của mình, bởi đã có quyết định thành lập tức phải có mục đích cần thiết. Chúng ta đã từng có đợt đồng loạt cắt giảm BCD, nhưng việc này cũng giống như trường hợp bỏ giấy phép con, bỏ bao nhiêu lại mọc ra bấy nhiêu, thậm chí còn mọc nhiều thêm.

Đã đến lúc phải rà soát lại, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của các BCD hiện có, ngân sách hoạt động, số lượng, từ đó có lộ trình giải thể các BCD không cần thiết. Việc mạnh dạn xóa những BCD “có cũng như không” không chỉ làm tăng trách nhiệm của các lãnh đạo, mà còn nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thực hiện tinh giản biên chế cả nước đang ra sức thực hiện.

*Nguồn: saigondautu.com.vn*

## **HẬU GIANG: BỔ NHIỆM HÀNG LOẠT CÁN BỘ THIẾU “CHUẨN”**

Ngày 23/8, Thanh tra Bộ Nội vụ đã công khai thông báo kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong cơ quan hành chính của UBND tỉnh Hậu Giang trong giai đoạn từ 1/1/2015 đến 31/12/2017.

Theo thông báo kết luận của Thanh tra Bộ Nội vụ, Hậu Giang có 31 trường hợp tại thời điểm bổ nhiệm vẫn còn thiếu hoặc chưa đáp ứng một hoặc một số các tiêu chuẩn về thời gian công tác; chứng chỉ quản lý nhà nước hoặc không nằm trong nguồn quy hoạch. Ngoài ra, có một trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của chủ tịch UBND tỉnh được bổ nhiệm nhưng chưa được xét chuyển viên chức thành công chức. Kết luận cũng nêu: "Một số trình tự, thủ tục bổ nhiệm; thời điểm làm quy trình và ban hành quyết định bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ của nhiều trường hợp không đảm bảo theo quy định".

Trong thời gian thanh tra tại Hậu Giang, đoàn công tác đã kiểm tra trực tiếp 4 cuộc tuyển dụng viên chức của 4 sở và đã phát hiện nhiều sai phạm. Cụ thể, Sở Giao thông Vận tải (GTVT), Sở Y tế đã sử dụng chỉ tiêu biên chế sự nghiệp để tuyển dụng viên chức vào làm việc trong cơ quan hành chính. Trong đó, có 7 người đã trúng tuyển vào làm việc tại Thanh tra Sở GTVT tỉnh Hậu Giang.

Thanh tra Bộ Nội vụ yêu cầu chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị cần thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, viên chức. Không thực hiện giao biên chế sự nghiệp cho cơ quan, tổ chức hành chính, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chấm dứt việc giao biên chế sự nghiệp để làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan hành chính. Điều chuyển 7 trường hợp trúng tuyển vào Thanh tra Sở GTVT, 1 trường hợp trúng tuyển vào Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (Sở Y tế), sang các đơn vị sự nghiệp công lập có vị trí làm đang còn thiếu và phù hợp với chuyên môn của những người này.

*Nguồn: nld.com.vn*

## **CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG**

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Chương trình phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2021 thực hiện áp dụng chế độ tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp; thực hiện điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020 mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ. Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp.

Đến năm 2030, thực hiện nâng mức tiền lương của khu vực công phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp; điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng của khu vực doanh nghiệp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương Quốc gia; thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Để đạt được mục tiêu trên, Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về vị trí việc làm và các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức để làm căn cứ xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương mới.

Đồng thời, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính căn cứ Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 9/11/2016 và các Nghị quyết dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Quốc hội trình Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang năm 2019 và năm 2020. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công xây dựng văn bản quy định chế độ tiền lương mới theo nội dung cải cách của Đề án báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị xem xét, quyết định trước khi

giao các cơ quan của Đảng, Quốc hội và Chính phủ ban hành theo chức năng, hoàn thành trong quý II/2020; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương khi ban hành chế độ tiền lương mới.

Nghị quyết cũng yêu cầu các Bộ đề xuất và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập...

Các bộ, ngành, địa phương xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức và cơ cấu của các đối tượng trong lực lượng vũ trang, xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, tinh giản biên chế theo chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thành phố Hồ Chí Minh:

Đại tá Cao Đăng Hưng, Phó Cục trưởng Cục Quản trị, Tổng cục Hậu cần kỹ thuật, Bộ Công an đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

### \* Thành phố Đà Nẵng:

Đại tá Trần Đình Chung, Giám đốc Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Đà Nẵng được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng.

Đại tá Lê Ngọc Hai, Phó Giám đốc Phòng cháy chữa cháy thành phố Đà Nẵng được điều động đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng.

Ông Nguyễn Đình Tuấn, Trưởng phòng Doanh nghiệp, kinh tế tập thể tư nhân thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Bà Lê Thị Kim Phương, sinh năm 1977, Trưởng Phòng Kinh tế đối ngoại thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### \* Tỉnh Thanh Hóa:

Thiếu tướng Nguyễn Hải Trung, nguyên Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND được điều động đến giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa.

### \* Tỉnh Đồng Nai:

Đại tá Văn Quyết Thắng, Giám đốc Cảnh sát PCCC Đồng Nai được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai.

Đại tá Chu Văn Liên và Đại tá Trần Tuấn Triệu, Phó Giám đốc Cảnh sát PCCC Đồng Nai được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## BỔ SUNG PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1040/QĐ-TTg bổ sung Phó Chủ tịch và Ủy ban chuyên môn về quan hệ đối tác công tư thuộc Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh.

Theo đó, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đảm nhiệm nhiệm vụ Phó Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh.

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ cũng quyết định bổ sung Ủy ban về quan hệ đối tác công tư, là một Ủy ban chuyên môn thuộc Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh.

Ủy ban về quan hệ đối tác công tư do Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam làm Chủ tịch, đại diện lãnh đạo Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam làm Phó Chủ tịch.

Thành viên Ủy ban về quan hệ đối tác công tư gồm: Một số thành viên của Hội đồng; lãnh đạo một số viện nghiên cứu, đại diện một số hiệp hội ngành nghề có liên quan, một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban quyết định mời tham gia. Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

\* Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam làm Chủ tịch.

Hội đồng là tổ chức tham mưu và tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Nhiệm vụ của Hội đồng là tham mưu, tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: Xây dựng, thực hiện các chiến lược, chính sách, các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện Báo cáo Việt Nam 2035...

Đồng thời, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các báo cáo tư vấn, kiến nghị về các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển bền vững, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; kết quả thực

hiện đổi mới sáng tạo và nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4...

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*